

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2024/QĐST- DS

Tân Uyên, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST- DS ngày 07 tháng 3 năm 2024 về: "*Tranh chấp về sử dụng tài nguyên nước*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Thào A S, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Bản Thào, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Ông Thào A T, sinh năm: 1968; Anh Thào A C, sinh năm: 1998; Anh Thào A S, sinh năm: 1991.

Cùng địa chỉ: Bản Thào, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thoả thuận:

Anh Thào A S, anh Thào A C, anh Thào A S đều được sử dụng tài nguyên nước tại mạch nước ngầm từ trong quả đồi về ruộng lúa để canh tác (gọi là nguồn nước thứ nhất). Vị trí nguồn nước thuộc bản Thào, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Anh Thào A S, ông Thào A T đều được sử dụng tài nguyên nước tại mạch nước ngầm từ trong quả đồi về ruộng lúa để canh tác (gọi là nguồn nước thứ hai và ba). Vị trí nguồn nước thứ hai và thứ ba đều thuộc bản Thào, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Các bên không có quyền cấm sử dụng tài nguyên nước. Việc sử dụng tài nguyên nước của các bên không được làm ảnh hưởng đến việc canh tác trong nông nghiệp.

1.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Nguyên đơn phải chịu 75.000 đồng và bị đơn phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) (trong đó ông Thào A T, anh Thào A C, anh Thào A S mỗi người phải chịu 25.000 đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà bị đơn phải chịu. Tổng cộng nguyên đơn phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận nguyên đơn anh S đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000891 ngày 07/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho anh Thào A S 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên ;
- CCTHADS huyện Tân Uyên ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương